

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 24/11/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thành

2. Bà Thái Thị Thủy Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 110/2021/TLST-HNGĐ ngày 30/3/2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa sơ thẩm số 19/TB-TA ngày 13/7/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số: 31/2021/TB-TA ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ng - Sinh năm 1992

- *Bị đơn:* Anh Võ Khắc Đ - Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Ng, anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 3 năm 2021, bản tự khai và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày:**

Chị và anh Võ Khắc Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại UBND xã X. Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân của anh chị không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh Đ đi làm không đưa tiền cho chị lo cho gia đình mà thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn dẫn đến vợ chồng ra cãi vã, xô xát nhau. Chị đã khuyên rất

nhiều lần nhưng anh không thay đổi, chị và anh Đ không còn sống chung với nhau từ tháng 12/2020. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn được chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị và anh Võ Khắc Đ có 03 người con chung là các cháu Võ Thị Ái M, sinh ngày 14/11/2010, cháu Võ Khắc Q, sinh ngày 06/4/2014 và cháu Võ Thị Ngọc M1, sinh ngày 23/9/2019. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu M và M1, giao cháu Q cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài các yêu cầu trên, chị Ng không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** *Tại biên bản tự khai ngày 03/6/2021 và biên bản lấy lời khai anh Võ Khắc Đ trình bày:***

Anh và chị Ng tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, kết hôn năm 2010. Cuộc sống hôn nhân của anh chị hạnh phúc được thời gian đầu, sau này phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh nghi ngờ vợ có quan hệ tình cảm với người khác nên vợ chồng xảy cãi vã. Anh và chị Ng không còn sống chung từ tháng 12/2020 cho đến nay. Anh Đ thừa nhận có việc nhậu với bạn bè say xỉn về vợ chồng cãi nhau. Anh không muốn ly hôn nhưng nếu chị Ng nhất quyết đòi ly hôn thì anh cũng đồng ý, vì anh nhận thấy tính tình của hai vợ chồng cũng trái ngược nhau.

Về con chung: anh thống nhất với trình bày của chị Ng về con chung. Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn thì anh đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, giao hai cháu M và M1 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh và chị Ng không ai cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*** *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa:***

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của đương sự từ khi thụ lý cho đến nay đều đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ng.

- Về con chung: Giao hai cháu Võ Thị Ái M, sinh ngày 14/11/2010 và Võ Thị Ngọc M1, sinh ngày 23/9/2019 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Võ Khắc Q, sinh ngày 06/4/2014 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh Đ, chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã X vào ngày 08/11/2010 nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Ng và anh Đ không có hạnh phúc, nguyên nhân là do anh Đ hay uống rượu và say xỉn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, anh Đ nghi ngờ chị Ng có quan hệ tình cảm với người khác nên vợ chồng thường xảy ra cãi nhau. Chị Ng và anh Đ không còn sống chung từ tháng 12/2020, chị Ng cho rằng không còn tình cảm nên mong muốn ly hôn, anh Đ muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng vì con còn nhỏ, tuy nhiên nếu chị Ng cương quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý. Như vậy mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn là phù hợp với nguyện vọng các bên.

- Về con chung: Chị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Võ Thị Ái M, sinh ngày 14/11/2010 và Võ Thị Ngọc M1, sinh ngày 23/9/2019; giao cháu Võ Khắc Q, sinh ngày 06/4/2014 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ thống nhất nên ghi nhận.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng, anh Đ không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời chị Ng và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với anh Võ Khắc Đ.

2. Về con chung: giao cháu Võ Thị Ái M, sinh ngày 14/11/2010 và cháu Võ Thị Ngọc M1, sinh ngày 23/9/2019 cho chị Nguyễn Thị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; giao cháu Võ Khắc Q, sinh ngày 06/04/2014 cho anh Võ Khắc Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời chị Nguyễn Thị Ng và anh Võ Khắc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Ng, anh Đ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh Đ, chị Ng có quyền đến thăm con không ai được ngăn cản. Khi cần thiết chị Ng, anh Đ được quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Ng nộp 300.000 đồng án phí án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Ng đã nộp theo biên lai số 0009265 ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Ng và anh Võ Khắc Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- THADS H. Cẩm Mỹ;
- UBND xã Xuân Quế (63/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Tuấn